

Bản án số: 39/2021/HSST
Ngày 24 - 03 -2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Xuân Tư.
2. Ông Lò Thanh Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Mai Xiêng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa: Ông Lầu A Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 12/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 12/3/2021 đối với bị cáo:

Lường Văn K, tên gọi khác: Không; sinh năm 1989 tại huyện T, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn T, sinh năm 1972 và bà Quảng Thị P, sinh năm 1971; có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015; Không tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2020 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn C, sinh năm 2001, trú tại Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lường Văn H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản T, xã T, huyện T, phát hiện Lường Văn K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: Một gói nilon màu trắng bên trong chứa một ít cục màu trắng nghi là Heroine (K khai là Heroine); Một gói nilon màu trắng bên trong chứa 01 (một) viên nén hình trụ màu hồng, nghi là ma túy hợp (K khai là ma túy tổng hợp) và một xe mô tô mang BKS: 26 M1 - 184.00, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen, số khung 3645LY020764, số máy JA36E0882467, xe đã qua sử dụng cũ.

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: số bột cục màu trắng có khối lượng 0,06 gam, trích rút toàn bộ 0,06 gam ký hiệu N1 gửi giám định chất và loại ma túy; 01 viên nén màu hồng được khối lượng 0,10 gam, trích rút toàn bộ 0,10 gam ký hiệu N2 gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 41/KL ngày 18/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu N1 là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,06 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu N2 là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,16 gam, loại Heroine và Methamphetamine.

Quá trình điều tra Lường Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ 00 ngày 15/12/2020, Lường Văn K đi bộ từ nhà đến nhà em vợ tên là Lò Văn C, sinh năm 2001, trú tại Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La gặp và hỏi mượn xe mô tô mang BKS 26M1-184.00 của Lò Văn C để đi đón con đang đi học ở Trường Mầm Non Ánh Sao, xã Púng Tra, Chiến đồng ý. Sau khi mượn được xe, K không đi đón con mà một mình điều khiển xe máy xuống bản Lọng Cại, xã T, huyện Thuận Châu với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Khi K đi đến bản Lọng Cại, xã T thì K gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Thái đứng ven đường (K không biết tên, địa chỉ cư trú) 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa một ít bột cục màu trắng (K khai là Heroine) và 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa một viên nén hình trụ tròn màu hồng (K khai là Methamphetamine) với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy thì K cất 02 gói ma túy vừa mua được vào túi quần dài phía sau bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô BKS 26M1-184.00 đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi K điều khiển xe máy đến khu vực bản T, xã T, huyện Thuận Châu thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, phát hiện và thu giữ 02 gói ma túy K đang cất giấu. Tổ công tác đã tạm giữ tang vật, dẫn giải Lường Văn K về Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 24/CT- VKS ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố bị cáo Lường Văn K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lường Văn K từ 18 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn K.

Tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn K thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có ý kiến: Anh Lò Văn C thừa nhận đã nhận lại chiếc xe BKS: 26 M1-184.00, nhãn hiệu HONDA và không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 15/12/2020 bị cáo Lường Văn K đã có hành vi cất giữ trái phép 0,16 gam chất ma túy, loại chất Heroine và Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản T, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 00 phút ngày 15/12/2020 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 41/KL ngày 18/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe đối với bị cáo, đảm bảo biện pháp giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có con đẻ bị bệnh tan máu bẩm sinh, được xác định là người khuyết tật, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

Xét lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, hoàn cảnh gia đình bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, cần được xem xét chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Lương Văn K khai mua của người phụ nữ dân tộc Thái tại khu vực bản Lọng Cại, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 15/12/2020. Quá trình điều tra xác định K không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán ma túy cho K, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với hai mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với một chiếc xe mô tô mang BKS: 26 M1-184.00, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen, số khung 3645LY020764, số máy JA36E0882467, xe đã qua sử dụng cũ thu giữ của Lường Văn K vào ngày 15/12/2020. Quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của Lò Văn C, sinh năm 2001, trú tại Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La (là em vợ K). Việc K sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, anh Chiến không biết và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của Lường Văn K và anh Chiến có đơn xin lại xe, nên ngày 23/02/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã trả lại chiếc xe cho anh Lò Văn C theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, anh Lò Văn C không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn K.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lường Văn K 17 (mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/12/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lường Văn K - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 15/12/2020. Mặt sau phong bì dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 026604 đề lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu: Bên trong có: Hai mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Về phần dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn C không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn K.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lường Văn K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn C được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Hà